TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2026/QĐST-DS	*Bắc Ninh, ngày 05 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 16, 117, 119, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12, Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 41/2026/TLST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hà Thị H, sinh năm 1965.
- *Bị đơn:* bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1978.

Cùng nơi cư trú: Thôn S, xã L, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị H1 có nghĩa vụ trả bà Hà Thị H tổng số tiền đã vay là 535.000.000 đồng (năm trăm bà mươi lăm triệu đồng chẵn) nhưng được chia làm 05 đợt. Cụ thể:

Lần 1: Ngày 25/8/2026, bà H1 trả bà H 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Lần 2: Ngày 25/12/2026, bà H1 trả bà H 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Lần 3: Ngày 25/8/2027, bà H1 trả bà H 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

Lần 4: Ngày 25/12/2027, bà H1 trả bà H 135.000.000 đồng (một trăm ba mươi lăm triệu đồng).

Lần 5: Ngày 25/8/2028, bà H1 trả bà H 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 357 và khoản 2, Điều 468- Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị H1 phải chịu 6.350.000 đồng (Sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Hà Thị H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 5 – Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 5 Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hiếu